

Số: /QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2024
huyện M'Drắk, tỉnh Đắk Lắk

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24/11/2017; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;

Căn cứ Nghị quyết số 61/2022/QH15 của Quốc hội Tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021-2030;

Căn cứ Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 23/12/2021 của HĐND tỉnh về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất để phát triển kinh tế-xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trong năm 2024; danh mục công trình, dự án có sử dụng đất phải chuyển đổi mục đích dưới 10 ha đất trồng lúa, dưới 20 hecta đất rừng phòng hộ trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 1069/QĐ-UBND ngày 11/5/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện M'Drắk;

Căn cứ Quyết định số 1016/QĐ-UBND ngày 26/5/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh quy mô, địa điểm và số lượng dự án công trình trong quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện M'Đrắk;

Xét đề nghị của Chủ tịch UBND huyện M'Đrắk tại Tờ trình số 151/TTr-UBND ngày 05/12/2023; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 421/TTr-STNMT ngày 20/12/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của huyện M'Đrắk với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

1. Phân bổ diện tích các loại đất trong năm kế hoạch:

Tổng diện tích tự nhiên:	128.438,7 ha; trong đó:
- Đất nông nghiệp:	117.900,2 ha;
- Đất phi nông nghiệp:	9.280,3 ha;
- Đất chưa sử dụng:	1.258,2 ha;

(Chi tiết tại Phụ lục I)

2. Kế hoạch thu hồi đất:

- Đất nông nghiệp:	428,66 ha;
- Đất phi nông nghiệp:	3,50 ha;
- Đất chưa sử dụng:	0,08 ha;

(Chi tiết tại phụ lục II)

3. Kế hoạch chuyển mục đích sử dụng đất:

- Đất nông nghiệp chuyển sang đất phi nông nghiệp: 640,00 ha;
- Chuyển đổi cơ cấu sử dụng đất trong nội bộ đất nông nghiệp: 24,68 ha;
- Đất phi nông nghiệp không phải đất ở chuyển sang đất ở: 0,26 ha.

(Chi tiết tại Phụ lục III)

4. Kế hoạch đưa đất chưa sử dụng vào sử dụng:

Đưa đất chưa sử dụng vào sử dụng: 1,46 ha.

(Chi tiết tại Phụ lục IV)

Điều 2. Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này;

2.1. Ủy ban nhân dân huyện M'Đrắk có trách nhiệm:

- Công bố công khai Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện M'Đrắk, danh mục công trình, dự án sử dụng đất phân bổ theo địa bàn hành chính cấp xã theo đúng quy định của pháp luật về đất đai; thông báo thu hồi đất cho người sử

dụng đất có đất bị thu hồi biết theo đúng nội dung và thời gian quy định tại khoản 1 Điều 67 của Luật Đất đai trước khi cấp có thẩm quyền ban hành quyết định thu hồi đất để giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất thực hiện công trình, dự án;

- Thực hiện thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo đúng kế hoạch sử dụng đất được duyệt;

- Thông báo cho chủ đầu tư dự án thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục về giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo thẩm quyền và quy định của pháp luật về đất đai. Việc giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất phải đảm bảo phù hợp, thống nhất, đồng bộ giữa quy hoạch sử dụng đất và các quy hoạch ngành, lĩnh vực có sử dụng đất; đối với các dự án trọng điểm, cấp bách, đầu tư công, công trình an ninh, quốc phòng phù hợp với quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện M'Đrắk được phê duyệt nhưng hiện tại chưa thống nhất, đồng bộ với các quy hoạch khác thì tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo trước khi triển khai thực hiện;

- Đối với danh mục dự án sử dụng đất có nguồn gốc đất thu hồi của các Công ty nông, lâm nghiệp giao cho địa phương quản lý chỉ được triển khai thực hiện khi danh mục dự án có sử dụng đất phù hợp với phương án sử dụng đất được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, không thuộc quy hoạch ba loại rừng;

- Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được duyệt; tăng cường thanh tra, kiểm tra đất đai, thực hiện nghiêm Chỉ thị số 09/2014/CT-UBND ngày 15/10/2014 của UBND tỉnh, kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật đất đai, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được duyệt;

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự phù hợp với quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện được duyệt đối với nguồn gốc sử dụng đất, vị trí, diện tích các công trình, dự án đưa vào kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện M'Đrắk; về tính chính xác của các nội dung, thông tin, số liệu, tài liệu, hệ thống bản đồ và phụ lục được ban hành kèm theo Quyết định này.

- Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện M'Đrắk về UBND tỉnh (qua Sở Tài nguyên và Môi trường) trước ngày 31/01/2025 để tổng hợp, báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

2.2. Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm về nội dung và kết quả thẩm định Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện M'Đrắk tại Tờ trình số 421/TTr-STNMT ngày 20/12/2023.

2.3. Giao Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Công nghệ và Công nghệ thông tin điện tử tỉnh) đăng tải Quyết định này lên Cổng thông tin điện tử tỉnh Đắk Lắk.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Công Thương, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; Chủ tịch UBND huyện M'Đrăk; Thủ trưởng các Sở, ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh (để biết);
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Trung tâm CN và Công TTĐT tỉnh (để đăng tải);
- Lưu: VT, KT, NNMT (TLC-07b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thiên Văn